TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 14-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà
*Các Hội thẩm nhân dân***:**
1/ Ông Hồ Xuân Dũng
2/ Ông Lê Minh Chiến
- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu –Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Thoại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A tiến hành xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Quốc D; sinh năm 1987, tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Khối P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định;Trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P, sinh năm 1964 và bà Phan Thị Ngọc D, sinh năm 1964; vợ: Đào Thị Ngọc T, sinh năm 1991, con: có 02 người lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1985 (chết)

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Công Đ:* Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Khối H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt)

* *Bị đơn dân sự*: Anh Đào Văn H, sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Tổ 6, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/5/2022, Trần Quốc D (có giấy phép lái xe hạng C) trực tiếp điều khiển xe ô tô tải 81C-195.25 có tải trọng 6.700 kg (xe của anh Đào Văn Hậu) chở hàng hóa gỗ keo lá tràm với tổng khối lượng 20.050 kg (xe chở quá tải trọng) chạy từ thị xã A, tỉnh Gia Lai để đến Khu công nghiệp Nhơn Hòa thuộc phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định. Quá trình chất hàng hóa gỗ keo lá tràm thì có nhiều đoạn gỗ keo nhô ra phía sau thùng xe (đoạn gỗ dài nhất cách thùng xe là 2m7), D điều khiển xe chạy trên Quốc lộ 19 bên phải đường theo hướng Tây-Đông. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe chạy đến đoạn đường km28, Quốc lộ 19 thuộc thôn N, xã N, thị xã A thì xe ô tô tải do D điều khiển bị nổ lốp xe ở phía sau bên trái. D cho xe dừng ở phía bên phải đường Quốc lộ 19 theo hướng Tây-Đông và bật đèn xi nhanh báo hiệu, rồi lấy điện thoại gọi cho anh Trương Thành N nhờ gọi người đến thay lốp xe. Sau khi gọi điện thoại xong, D xuống xe kiểm tra (xe vẫn còn nổ máy). Vừa lúc này, anh Nguyễn Công Đ điều khiển xe mô tô 77X3-4949 trong trạng thái cơ thể có nồng độ cồn 165,36 mg/100 ml chạy bên phải đường Quốc lộ 19 theo hướng Tây-Đông chạy đến và đã tông vào phía sau xe ô tô tải 81C-195.25, vùng đầu và mặt của anh Đ va chạm vào các đoạn gỗ keo lá tràm mà D chất vượt quá thùng xe ô tô tải, làm cho anh Đ và xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả: Nguyễn Công Đ bị thương tích nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cấp cứu, đến ngày 03/5/2022 thì tử vong.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 160/2022/PY-TT ngày 19/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định, kết luận: anh Nguyễn Công Đ chết do: "Chấn thương gây vỡ sọ, dập não, chảy máu nội sọ điều trị không hồi phục".

- Vụ tai nạn giao thông đường bộ đã xảy ra có sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường, biên bản khám phương tiện và bản ảnh khám phương tiện kèm theo.

- Về vật chứng:

+ 01 xe ô tô tải 81C-195.25

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải 81C-19525.

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải 81C-19525.

+ 01 xe mô tô 77X3-4949

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77X3-4949.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 giấy phép lái xe hạng C số 520166002604 mang tên Trần Quốc D, hiện đang lưu cùng hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo Trần Quốc D đã tự thỏa thuận với đại diện gia đình bị hại Nguyễn Công Đ bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSAN ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc D từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách do HĐXX ấn định.

Về phần dân sự: Bị cáo Trần Quốc D đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác, nên miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Tại đoạn km28 Quốc lộ 19 đoạn qua thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, Trần Quốc D điều khiển xe ô tô tải chất chở gỗ keo lá tràm quá tải trọng và quá khổ giới hạn. Khi bánh lốp xe ô tô 81C-195.25 phía sau bên trái bị nổ lốp, D cho xe dừng bên phải đường Quốc lộ 19 theo hướng Tây-Đông nhưng không thực hiện đầy đủ các biện pháp cảnh báo an toàn đối với hàng hóa chất vượt phía sau xe cho các phương tiện khác biết, dẫn đến anh Nguyễn Công Đ điều khiển xe mô tô chạy từ phía sau đến đã tông vào các đoạn gỗ keo lá tràm chất vượt quá khổ giới hạn dẫn đến tai nạn làm anh Đ tử vong. Hành vi của Trần Quốc D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đã vi phạm vào Điều 28, khoản 2 Điều 20 Luật giao thông đường bộ. Nên đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Quốc D phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Trần Quốc D là nguy hiểm và nghiêm trọng không những

trực tiếp gây ra cái chết cho anh Đ, gây ra nỗi đau mất mát cho gia đình nạn nhân mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ ở địa phương. Bị cáo điều khiển xe ô tô tải chở hang hóa quá tải trọng và quá khổ giới hạn, khi xe ô tô tải bị nổ lốp, bị cáo dừng bên phải đường QL19 nhưng không thực hiện đầy đủ các biện pháp cảnh báo an toàn đối với hàng hóa chất vượt phía sau xe cho các phương tiện khác biết dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 100.000.000đ và đã được đại diện gia đình bị hại bãi bại về trách nhiệm dân sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 02 con còn nhỏ. Hơn nữa trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô trong trạng thái có nồng độ cồn và thiếu quan sát phía trước cùng chiều góp phần làm xảy ra vụ tai nạn nói trên. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, nên miễn xét.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc D phải chịu 200.000đ theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố
tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quốc D 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quốc D cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng: Hoàn trả cho bị cáo Trần Quốc D 01 giấy phép lái xe hạng C số 520166002604 mang tên Trần Quốc D.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị đơn dân sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Định;*
- *VKSNDTX. A;*
- *Chi cục THADS thị xã A;*
- *Công an TX. A;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bình Định;*
- *Bị cáo;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thái Văn Hà